

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05 - 9 - 2022
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nông Thị Dần

Bà Bùi Thị Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chử - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2022 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Cam Thị Nh, sinh năm 1980; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đội 2, thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang

- Bị đơn: anh Trần Tuấn Th, sinh năm 1981; (vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: Xóm 7, Th, xã Ph, huyện B, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Đội 2, thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 08/11/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Cam Thị Nh trình bày: chị và anh Th tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 20/9/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chị có một thời gian sinh sống tại thành phố Hà Giang, đến tháng 6 năm 2020 vợ chồng chị chuyển về sinh sống tại đội 2, thôn Kem, xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Quá trình chung

sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 03 năm 2021 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Cam Thị Nh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Tuấn Th. Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Trần Cam Thảo Nh, sinh ngày 18/12/2020, khi ly hôn chị Nh có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án đề cập giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, tại đơn đề nghị và bản tự khai anh Trần Tuấn Th trình bày như sau: anh Th có đăng ký KHTT tại xóm 7, Thanh Chiêu, xã Phú Cường, huyện Ba Bì, Thành phố Hà Nội nhưng do nghề nghiệp là lao động tự do-lái máy xúc nên thường xuyên đi làm công trình, nay đây mai đó, không có chỗ ở ổn định. Hiện anh đang làm công trình tại thôn Thống Nhất, xã Quang Minh, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Anh và chị Nh tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 20/9/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chị có một thời gian sinh sống tại thành phố Hà Giang, đến tháng 6 năm 2020 vợ chồng chị chuyển về sinh sống tại đội 2, thôn Kem, xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Từ khi chuyển về xã Đồng Yên sinh sống vợ chồng anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến vợ chồng có xảy ra cãi vã nhau. Nay chị Nh làm đơn xin ly hôn với anh gửi tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, anh nhất trí đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang là Tòa án giải quyết vụ việc chị Nh xin ly hôn với anh, tuy nhiên quan điểm của anh là không nhất trí ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh được đoàn tụ vì bản thân anh vẫn còn tình cảm với chị Nh và thương con. Về con chung, vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Trần Cam Thảo Nh, sinh ngày 18/12/2020 hiện đang do chị Nh chăm sóc, nuôi dưỡng, do anh không nhất trí ly hôn nên không đưa ra quan điểm giải quyết về con cái. Về tài sản chung và công nợ chung, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã có giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, do anh Th vắng mặt tại nơi cư trú nên các văn bản tố tụng được niêm yết tại nơi anh Th đăng ký hộ khẩu thường trú (thôn Thanh Chiêu, xã Phú cường, huyện Ba Vì, Hà Nội) và nơi ở hiện tại của anh Th (thôn Đồng Kem, xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, Hà Giang) nhưng anh Th không có mặt để tham gia tố tụng do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án. Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa theo luật định.

Tại các biên bản xác minh của Toà án nhân dân huyện Bắc Quang với mẹ đẻ chị Cam Thị Nh, trưởng thôn Đồng Kem, xã Đồng Yên; cán bộ tư pháp xã Quang Minh; Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Quang Minh, Phó trưởng công an xã Đồng Yên phản ánh về tình trạng hôn nhân của chị Cam Thị Nh và anh Trần Tuấn Th như sau:

Anh Trần Tuấn Th có hộ khẩu thường trú tại xóm 7, Thanh Chiểu, xã Phú Cường, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, anh Th không đăng ký tạm trú tại xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang nhưng có sinh sống với vợ con tại nhà mẹ vợ tại thôn Đồng Kem, xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang từ năm 2020. Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Cam Thảo Nh, sinh ngày 18/12/2020. Vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn từ đầu năm 2021, nguyên nhân do anh Th ghen tuông nên vợ chồng xảy ra cãi vã nhau, gia đình đã khuyên giải nhưng không khắc phục được, hiện nay vợ chồng anh chị đã sống ly thân. Nếu vợ chồng anh chị ly hôn nên giao con cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng do cháu còn nhỏ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động tố tụng dân sự phát biểu: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Cam Thị Nh được ly hôn anh Trần Tuấn Th. Về con chung: quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Trần Cam Thảo Nh, sinh ngày 18/12/2020, đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: nguyên đơn là chị Cam Thị Nh chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Nguyên đơn là chị Cam Thị Nh có đơn khởi kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với bị đơn là anh Trần Tuấn Th, anh Trần Tuấn Th có nơi ĐKKHTT: Xóm 7, Thanh Chiểu, xã Phú Xường, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội nhưng là lao động tự do, tại thời điểm Tòa án thụ lý và giải quyết anh Th làm việc và có nơi ở tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Anh Th cũng có đơn đề nghị nhất trí để Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang giải quyết việc chị Nh xin ly hôn với anh, do đó theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Cam Thị Nh vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Trần Tuấn Th vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Cam Thị Nh và anh Trần Tuấn Th.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Cam Thị Nh và anh Trần Tuấn Th xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến khoảng năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình khuyên bảo nhưng không khắc phục được. Hiện vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay chị Cam Thị Nh có yêu cầu xin ly hôn anh Trần Tuấn Th. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Cam Thị Nh được ly hôn anh Trần Tuấn Th.

[2.2] Về việc nuôi con: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Cam Thảo Nh, sinh ngày 18/12/2020. Chị Nh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng, cháu Nh còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện cũng đang do chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Trần Cam Thảo Nh cho chị Cam Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Cam Thị Nh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết, anh Trần Tuấn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về chia tài sản chung: chị Cam Thị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[2.4] Về án phí: nguyên đơn chị Cam Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Cam Thị Nh được ly hôn anh Trần Tuấn Th.

2. Về việc nuôi con: Xử giao cháu Trần Cam Thảo Nh, sinh ngày 18/12/2020 cho chị Cam Thị Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, anh Trần Tuấn Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung chị Nh, anh Th có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Cam Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang theo biên lai số 0003100 ngày 23 tháng 02 năm 2022.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Ph, B, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hải Hà

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Tuấn Vĩnh

Nguyễn Thị Oanh Nguyễn Hồng Diệm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Quang Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Tuấn Vĩnh

Nguyễn Đàm Thuyên Nguyễn Hồng Diện

Hà Tuấn Vĩnh

